UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 1290/KLTTr-SKH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày 28 tháng 6 năm 2019

KẾT LUẬN THANH TRA
Kết quả thanh tra dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tại xã Quảng Khê; xã Đắk Som, huyện Đăk G'long

Thực hiện Quyết định thanh tra số 68/QĐ-SKH ngày 04/4/2018 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc Thanh tra các dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tại xã Quảng Khê; xã Đắk Som, huyện Đăk G'long.

Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại huyện Đăk G'long từ ngày 23/4/2019 đến ngày 03/6/2019. Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã làm việc với Chủ đầu tư theo đúng nội dung Quyết định và Kế hoạch thanh tra đã được Giám đốc Sở phê duyệt.

Xét Báo cáo kết quả Thanh tra việc Thanh tra các dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tại xã Quảng Khê; xã Đắk Som, huyện Đăk G'long, ngày 18/6/2019 của Trưởng Đoàn thanh tra.

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông Kết luận như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Tình hình chung

Huyện Đăk G'long là huyện nghèo miền núi, có 07/07 xã là xã đặc biệt khó khăn, địa hình đồi núi phức tạp, đời sống của người dân còn gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo còn cao (hộ nghèo khoảng 7.870 hộ/15.890 hộ chiếm 49,52%; hộ cận nghèo khoảng 1.720 hộ/15.890 hộ chiếm 10,82 %). Vì vậy các dự án đầu tư thuộc nguồn vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững được sự đón nhận, hưởng ứng của người dân rất cao.

2. Thuận lợi

Các dự án, công trình được sự nhất trí cao của người dân, các dự án được đầu tư trọng điểm, tác động trực tiếp vào lợi ích của người dân.

3. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi còn tồn tại một số khó khăn nhất định như: Nguồn vốn đầu tư còn hạn chế nên chưa đáp ứng được hết các nhu cầu của người dân, bên cạnh đó đối với các dự án giao thông Nhà nước chỉ hỗ trợ vật liệu, phần đóng góp

của người dân còn quá cao nên chưa thực hiện đồng bộ trên toàn huyện, một số xã, một số vùng người dân còn thưa thớt, địa hình dốc nên chưa triển khai thực hiện được. Mặt khác, đội ngũ cán bộ còn kiêm nhiệm, năng lực còn hạn chế, cơ chế chính sách còn chồng chéo, chưa đồng bộ nên việc triển khai thực hiện còn chậm.

II. NỘI DUNG, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN THANH TRA

1. Nội dung.

Từ 23/4/2019 đến ngày 03/6/2019, Đoàn đã tiến hành thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về trình tự thủ tục đầu tư đối với dự án sử dụng nguồn vốn chương trình MTQG giảm nghèo bền vững bao gồm các nội dung:

- Giai đoạn chuẩn bị đầu tư (Chủ trương đầu tư; báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình; Hồ sơ thẩm định, phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật).

- Giai đoạn triển khai thực hiện dự án.

+ Công tác lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Tổ chức thực hiện lựa chọn các gói thầu, nội dung công việc trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt.

+ Tổ chức thực hiện nghiệm thu, thanh, quyết toán theo hợp đồng;

+ Công tác bố trí vốn, thanh quyết toán vốn theo nguồn vốn được bố trí của dự án.

- Giai đoạn kết thúc đầu tư (Hồ sơ hoàn công; Quyết toán; Đánh giá hiệu quả đầu tư sau khi dự án hoàn thành đưa vào sử dụng).

2. Phạm vi.

Thanh tra 06 công trình (gồm 06 gói thầu xây dựng) có tổng chi phí xây dựng 6.072.263.000 đồng. Thực hiện trên địa bàn 02 xã: Quảng Khê, Đắk Som thuộc huyện Đắk Glong.

3. Đối tượng thanh tra.

Chủ đầu tư 06 dự án do UBND các xã Quảng Khê và Đắk Som làm chủ đầu tư và các cơ quan đơn vị, tổ chức cá nhân có liên quan.

Kết quả thanh tra trực tiếp các dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tại xã Quảng Khê; xã Đắk Som, huyện Đăk G'long *(có bảng tổng hợp kèm theo)*.

III. KẾT LUẬN.

Căn cứ kết quả thanh tra các dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tại xã Quảng Khê; xã Đắk Som, huyện Đăk G'long của Đoàn thanh tra và hồ sơ do chủ đầu tư cung cấp, kết luận:

1. Ưu điểm

1.1. Giai đoạn chuẩn bị đầu tư

Chủ đầu tư cơ bản đã tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư và xây dựng như trình BCKT-KT cho cơ quan có thẩm quyền để tiến hành thẩm định và ban hành quyết định đầu tư theo quy định; Tiến hành ký kết hợp đồng tư vấn, tổ chức nghiệm thu, bàn giao sản phẩm, thanh lý hợp đồng theo quy định.

1.2. Giai đoạn thực hiện đầu tư

a) Việc ghi kế hoạch vốn đầu tư xây dựng công trình: Các công trình được ghi kế hoạch vốn đầu tư xây dựng khi đã có quyết định đầu tư của cấp có thẩm quyền, việc phân bổ vốn đảm bảo theo đúng quy định hiện hành.

b) Việc lựa chọn nhà thầu xây dựng và thực hiện hợp đồng xây dựng

- Trong 06 gói thầu xây dựng được thanh tra: 04 gói thầu thi công xây dựng Chủ đầu tư đã lựa chọn nhà thầu xây dựng theo hình thức cộng đồng dân cư địa phương tự thực hiện; 01 gói thầu thực hiện hình thức chào hàng cạnh tranh rút gọn; 01 gói thầu thực hiện hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước.

- Chủ đầu tư tổ chức mời thầu khi đã có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về Đấu thầu, như: Quyết định đầu tư, Báo cáo kinh tế kỹ thuật (Hồ sơ xây dựng) được phê duyệt; Quyết định giao vốn; Kế hoạch đấu thầu (KHĐT), hồ sơ mời thầu (HSMT) được phê duyệt.

- Điều kiện dự thầu được quy định rõ ràng trong HSMT.

- Quy trình đấu thầu đã tuân thủ theo quy định từ khâu chuẩn bị đấu thầu đến khâu thương thảo hoàn thiện và ký kết hợp đồng, cụ thể: HSMT được chuẩn bị cơ bản tương đối rõ ràng...Mời thầu được thông báo công khai trên báo đấu thầu; giá bán HSMT theo đúng quy định. Sau khi có kết quả xét thầu, bên mời thầu trình kết quả đấu thầu để thẩm định, phê duyệt; sau khi có kết quả đấu thầu chủ đầu tư mời nhà thầu trúng thầu đến để thương thảo và ký kết hợp đồng xây dựng theo quy định của pháp luật.

- Công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu cơ bản đáp ứng yêu cầu của Luật Đấu thầu, để thực hiện các gói thầu. Tuy nhiên, tỷ lệ tiết kiệm sau đấu thầu khá thấp, cụ thể: Tổ chức đấu thầu rộng rãi 01 gói thầu xây dựng có giá trị gói thầu được duyệt 2.775.543.000 đồng, giá trị trúng thầu 2.768.837.000 đồng, giảm 6.706.000 đồng sau đấu thầu, bằng 0,242 % so với giá gói thầu được duyệt; Chào hàng cạnh tranh rút gọn 01 gói thầu có giá trị gói thầu được duyệt 763.206.000 đồng, giá trị trúng thầu 761.636.000 đồng, giảm 1.570.000 đồng sau đấu thầu, bằng 0,206 % so với giá gói thầu được duyệt.

- Chủ đầu tư thực hiện tạm ứng hợp đồng theo quy định trong hợp đồng đã ký kết, cơ bản phù hợp với các quy định hiện hành. Tổ chức nghiệm thu khối lượng xây dựng theo từng giai đoạn thi công, lập hồ sơ thanh toán khối lượng xây lắp hoàn thành cơ bản phù hợp với các quy định.

c) Giai đoạn kết thúc đầu tư

- Trong 06 dự án đầu tư xây dựng thanh tra thì 06 dự án đã hoàn thành xây dựng, Chủ đầu tư đã tổ chức nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Các dự án đầu tư xây dựng đều thực hiện bảo hành 12 tháng theo quy định.

- Trong 06 công trình đã xây dựng, có 05 công trình đã đưa vào sử dụng và cơ bản đáp ứng được mục tiêu của dự án. Còn lại 01 công trình Trường Tiểu học Lê Văn Tám, Hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng (02 tầng) đã hoàn thành nhưng chưa đưa vào sử dụng nguyên nhân do chưa được đầu tư thiết bị.

2. Những thiếu sót, tồn tại.

2.1. Giai đoạn chuẩn bị dự án

- Đối với dự án Đường giao thông thôn 10 (từ nhà ông Long đến nhà ông Bi), xã Quảng Khê: Theo Quyết định phê duyệt chủ trương số 638/QĐ-UBND ngày 26/4/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông, cơ cấu nguồn vốn công trình Đường giao thông thôn 10 (từ nhà ông Long đến nhà ông Bi), xã Quảng Khê bao gồm ngân sách nhà nước (ngân sách TW và ngân sách xã); tuy nhiên, qua kiểm tra hồ sơ phần ngân sách xã toàn bộ do ngân sách nhân dân đóng góp, việc này là không đúng theo chủ trương đã được UBND tỉnh phê duyệt. Trách nhiệm thuộc về UBND huyện Đăk G'long không tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh chủ trương cho phù hợp.

- Đối với công trình: Trường tiểu học Lê Văn Tám (Hạng mục: Sân bêtông, cổng, tường rào): Ngày 30/10/2017, Phòng KTHT huyện Đăk G'long ban hành Công văn số 62/CV-KTHT về việc điều chỉnh kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng – công trình; tuy nhiên, UBND xã Đăk Som không tiến hành điều chỉnh Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 19/10/2017 về việc phê duyệt BCKTKT đầu tư xây dựng công trình: Trường tiểu học Lê Văn Tám; Địa điểm: Xã Đắk Som, huyện Đăk G'long, huyện Đăk Nông (Hạng mục: Sân bêtông, cổng, tường rào);

- Đối với dự án: Trường Tiểu học Lê Văn Tám, Hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng (02 tầng).

Gói thầu Tư vấn lập Báo cáo Kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng ADN; Địa chỉ: Thôn 6, xã Quảng Khê, huyện Đắk G'long. Theo quy định tại khoản 2, Điều 56, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của

Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, đối với trường hợp chỉ định thầu rút gọn quy định "Bên mời thầu căn cứ vào mục tiêu, phạm vi công việc, dự toán được duyệt để chuẩn bị và gửi dự thảo hợp đồng cho nhà thầu được chủ đầu tư xác định có đủ năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu của gói thầu. Tuy nhiên, qua kiểm tra hồ sơ do Chủ đầu tư cung cấp nhận thấy:

+ Mặc dù, nhà thầu tư vấn đã bổ sung hợp đồng số 27/HĐ-ADN, ngày 8/9/2015 Tư vấn lập Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật xây dựng công trình: Nhà tiếp công dân huyện Đắk G'long, tuy nhiên hợp đồng nêu trên là không đảm bảo yêu cầu về tính tương tự.

+ Ông Nguyễn Đình Toàn: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và xây dựng ADN bổ sung hợp đồng thiết kế xây dựng công trình: Nhà tiếp công dân huyện Đắk G'long, đây không phải là hợp đồng tương tự với hợp đồng tư vấn thiết kế Công trình. Như vậy, chủ trì thiết kế không đảm bảo yêu cầu về năng lực.

Như vậy, việc chủ đầu tư chỉ định nhà thầu khi chưa đảm bảo năng lực là không đúng quy định tại Khoản 2, Điều 56, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

+ Trong Hợp đồng không có thời gian thực hiện.

2.2. Giai đoạn triển khai thực hiện dự án.

a. Công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu.

Trong 06 gói thầu xây dựng được thanh tra: Có 04 công trình giao cho cộng đồng dân cư nơi địa phương thực hiện; 01 công trình tiến hành đấu thầu rộng rãi trong nước; 01 gói thầu thực hiện chào hàng cạnh tranh rút gọn. Qua kiểm tra gói thầu thực hiện đấu thầu rộng rãi và chào hàng cạnh tranh rút gọn, tỷ lệ giảm giá so với giá mời thầu là quá thấp, không đảm bảo cạnh tranh trong công tác đấu thầu cụ thể: Gói thầu Trường Tiểu học Lê Văn Tám; Hạng mục: Sân bê tông, cổng, tường rào giảm 0,206%; gói thầu thực hiện hình thức chào hàng cạnh tranh rút gọn: Gói thầu Trường Tiểu học Lê Văn Tám, Hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng (02 tầng) giảm 0,242%.

- Đối với Công trình: Trường tiểu học Lê Văn Tám, hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng (02 tầng), qua kiểm tra có những thiếu sót sau:

+ Gói thầu Tư vấn đấu thầu: Công ty TNHH tư vấn và xây dựng GAIA, huyện Đắk R'lấp: Thiếu hợp đồng tương tự chứng minh năng lực nhà thầu. việc Chủ đầu tư chỉ định thầu đơn vị tư vấn không có năng lực đã thực hiện công tác Tư vấn đấu thầu là vi phạm khoản 2, Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

+ Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu không trùng khớp với Báo cáo thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu do Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Đăk G'long thẩm định (về thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu, giá trị các thành phần công việc...).

+ Trong Quyết định phê duyệt Hồ sơ mời thầu không ghi rõ thời điểm phát hành hồ sơ mời thầu, thời điểm đóng mở thầu và không phù hợp với thông tin đăng tải trên Báo đấu thầu (Thông báo mời thầu số 20180908161 ngày 11/9/2018).

+ Theo quy định tại Khoản d, Điều 5, Luật Đấu thầu nhà thầu có tư cách hợp lệ khi đã đăng ký trên mạng đấu thầu quốc gia; tuy nhiên qua kiểm tra trên mạng đấu thầu quốc gia: Tại thời điểm nhận thầu (ngày 02/5/2018) Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng AND chưa thực hiện việc đăng tải thông tin về nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (việc đăng tải thông tin được phê duyệt vào ngày 11/10/2018). Như vậy, việc Chủ đầu tư chỉ định thầu đơn vị tư vấn thực hiện là vi phạm điểm e, khoản 2, Điều 22 Luật Đấu thầu.

- Đối với Đường giao thông thôn 10 (từ nhà ông Long đến nhà ông Bi), xã Quảng Khê.

+ Không niêm yết công khai thông báo về việc mời tham gia thực hiện gói thầu tại UBND xã theo điểm c, khoản 3, Điều 7 Nghị định số 161/2016/NĐ-CP, ngày 02/12/2016 của Chính phủ.

+ Theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 Nghị định số 161/2016/NĐ-CP, ngày 02/12/2016 của Chính phủ, Cộng đồng dân cư tại địa phương là thôn 10. Tuy nhiên, qua kiểm tra theo hồ sơ chủ đầu tư cung cấp (thôn 2), việc lựa chọn cộng đồng dân cư là không phù hợp với quy định.

b) Ký kết, thi công nghiệm thu hợp đồng xây dựng.

- Đối với công trình: Trường tiểu học Lê Văn Tám; Địa điểm: Xã Đắk Som, huyện Đăk G'long, huyện Đăk Nông (Hạng mục: Sân bê tông, cổng, tường rào).

+ Trong Hợp đồng thi công xây dựng số 29/2017/HĐ-XD ngày 20/12/2017 giữa UBND xã Đăk Som và Công ty TNHH PTHL không kèm theo phụ lục khối lượng và đơn giá chi tiết là không phù hợp với quy định.

+ Đối với gói thầu tư vấn giám sát thi công do Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng AND và các gói thầu: Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn lập hồ sơ báo giá, đánh giá hồ sơ chào giá do Công ty TNHH tư vấn thiết kế Kiến Trúc Việt thực hiện: Theo quy định tại Khoản d Điều 5 Luật Đấu thầu, nhà thầu có tư cách hợp lệ khi đã đăng ký trên mạng đấu thầu quốc gia; tuy nhiên qua kiểm tra trên mạng đấu thầu quốc gia: Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng AND được đăng ký

ngày 11/10/2018 và chưa nộp phí đăng ký; Công ty TNHH tư vấn thiết kế Kiến Trúc Việt được đăng ký ngày 02/3/2018 và chưa nộp phí đăng ký. Việc chủ đầu tư chỉ định nhà thầu (Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng AND; Công ty TNHH tư vấn thiết kế Kiến Trúc Việt) vào thời điểm tháng 11/2017 khi nhà thầu chưa được đăng ký trên mạng đấu thầu quốc gia là không đúng quy định của Luật Đấu thầu.

+ Ngày 21/12/2017, UBND xã Đăk Som và Công ty TNHH PTHL có biên bản thương thảo hợp đồng thi công xây dựng công trình: Trường tiểu học Lê Văn Tám (Hạng mục: Sân bê tông, cổng, tường rào). Tuy nhiên, trước đó ngày 20/12/2017 UBND xã Đăk Som ban hành Quyết định số 88/QĐ-DA ngày 20/12/2017 của UBND xã Đắk Som về việc phê duyệt kết quả chào hàng cạnh tranh theo quy trình rút gọn là không đúng theo quy định tại Điều 59, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Đối với gói thầu thi công Đường GT thôn 4 (từ nhà ông Đông đến QL 28); qua kiểm tra thực tế về kích thước hình học: Bề rộng mặt đường cơ bản đáp ứng thiết kế. Chiều dài tuyến thực tế: 1.028m (kiểm tra bằng thước dây), so với chiều dài tuyến phê duyệt (1.100m) thiếu 72 m.

- Đối với Công trình: Trường tiểu học Lê Văn Tám, hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng (02 tầng): Nhà thầu thực hiện khởi công xây dựng công trình khi chưa có lệnh khởi công là không phù hợp với quy định.

- Đối với công trình: Đường giao thông thôn 10 (từ nhà ông Long đến nhà ông Bi), xã Quảng Khê: Cơ bản tuân thủ theo quy định của Nghị định số 161/2016/NĐ-CP, ngày 02/12/2016 của Chính phủ. Tuy nhiên, về thành phần nghiệm thu hoàn thành dự án chưa đảm bảo theo Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 161/2016/NĐ-CP, ngày 02/12/2016 (thiếu thành phần UBND xã Quảng Khê);

- Đối với 04 công trình do cộng đồng hưởng lợi thực hiện: Các khoản đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân, cộng đồng để đầu tư cho dự án đầu tư thực hiện không đúng quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BTC ngày 24/02/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản lý vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách xã, phường, thị trấn, cụ thể:

+ Đối với các khoản đóng góp bằng tiền, không thực hiện việc thu và nộp vào tài khoản Tiền gửi vốn đầu tư và quản lý của ngân sách mở tại Kho bạc Nhà nước, thực hiện ghi thu, ghi chi theo quy định.

+ Đối với khoản đóng góp bằng công lao động của người dân: căn cứ vào số lượng công lao động do người dân đóng góp, giá ngày công lao động tại địa

phương (tại thời điểm đóng góp), xác định giá trị (bằng tiền Việt Nam) để thực hiện ghi thu, ghi chi theo quy định.

+ Hồ sơ xác định khoản đóng góp bằng ngày công kèm theo hồ sơ lưu dự án không đúng với dự án được phê duyệt thực hiện.

c) Thanh, quyết toán hợp đồng.

- Đối với công trình Đường GT thôn 4 (từ nhà ông Đông đến QL 28). Công trình đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng. Qua kiểm tra thực tế chiều dài thực tế thi công ngắn hơn chiều dài trong Quyết định phê duyệt BCKTKT và hợp đồng là 72m. Tuy nhiên chủ đầu tư đã thanh toán cho nhà thầu mà không giảm phần hỗ trợ vật liệu theo khối lượng thực tế thực hiện (Giấy rút vốn số 02 ngày 14/6/2019 giá trị 620.724.000 đồng). Không có hồ sơ quyết toán A-B.

d) Quyết toán dự án hoàn thành

- Việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán các công trình: Theo Điều 22, Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính, quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước đối với dự án lập BCKT-KT (thời hạn nộp hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành để trình người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán được tính từ ngày ký biên bản bàn giao đưa công trình của dự án vào sử dụng là 03 tháng). Tuy nhiên các công trình: Đường giao thông thôn Đắk Lang (từ nhà bà Nguyệt đến đường nhựa đi Đồng Nai 4), xã Quảng Khê (chậm phê duyệt quyết toán 14 tháng); Đường giao thông thôn 4 (từ nhà ông Đông đến quốc lộ 28), xã Quảng Khê (chậm phê duyệt quyết toán 11 tháng); Đường giao thông thôn 3 (từ đường nhựa Đồng Nai 4 đến Đến chùa rẽ tới Hương Trà), xã Quảng Khê (chậm phê duyệt quyết toán 05 tháng); Đường giao thông thôn 10 (từ nhà ông Long đến nhà ông Bi), xã Quảng Khê (chậm phê duyệt quyết toán 04 tháng); công trình Trường tiểu học Lê Văn Tám; Địa điểm: Xã Đắk Som, huyện Đăk G'long, huyện Đăk Nông (Hạng mục: Sân bê tông, cổng, tường rào) đã được phê duyệt Quyết toán tại Quyết định số 120/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của UBND xã Đăk Som; tuy nhiên, chậm quyết toán so với quy định 7 tháng (công trình đã hoàn thành vào 28/01/2018); công trình Trường Tiểu học Lê Văn Tám, Hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng (02 tầng) (đến thời điểm kiểm tra vẫn chưa phê duyệt quyết toán).

e) Báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư

Các chủ đầu tư không lập báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo các quy định tại Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá dự án đầu tư và Thông tư số 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

f) Công tác lưu trữ hồ sơ

Các công trình được thanh tra Chủ đầu tư lưu trữ hồ sơ không đầy đủ theo quy định tại phụ lục III, Thông tư số 26/2016/TT-BXD, ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

* **Lưu ý**: Đoàn thanh tra yêu cầu Chủ đầu tư, các đơn vị, cá nhân có liên quan chấn chỉnh, rút kinh nghiệm và khắc phục ngay các thiếu sót, tồn tại để thực hiện tốt hơn các quy định về trình tự, thủ tục đầu tư và quản lý vốn đầu tư xây dựng các công trình, công tác đấu thầu, chỉ định thầu, Quản lý dự án, giám sát thi công, thi công xây dựng công trình đảm bảo chất lượng và tuổi thọ công trình xây dựng…

IV. KIẾN NGHỊ

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông ban hành kết luận thanh tra trên cơ sở báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra. Đồng thời kiến nghị:

1. Đối với UBND huyện Đăk G'long

1.1. Khẩn trương chỉ đạo chủ đầu tư và các đơn vị liên quan phê duyệt quyết toán các dự án hoàn thành theo đúng các quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BTC, ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước và Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020.

1.2. Chỉ đạo các Chủ đầu tư thực hiện việc ghi thu ghi chi theo đúng quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BTC ngày 24/02/2012 của Bộ Tài chính.

1.3. Chỉ đạo các đơn vị có liên quan tổ chức lựa chọn nhà thầu tham gia phải tuân thủ đúng các quy định Luật đấu thầu và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP, ngày 02/12/2016 của Chính phủ.

1.4. Chỉ đạo các đơn vị có liên quan báo cáo giám sát, đánh giá dự án đầu tư theo các quy định tại Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá dự án đầu tư.

1.5. Khẩn trương phối hợp với các sở, ngành liên quan để sớm đầu tư hoàn thiện trang thiết bị Nhà lớp học 06 phòng (02 tầng), Trường tiểu học Lê Văn Tám đảm bảo sớm đưa công trình vào sử dụng trong năm học tới.

1.6. Tổ chức họp kiểm điểm, nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với các đơn vị, cá nhân về những tồn tại nêu trong Kết luận thanh tra.

2. Đối với Chủ đầu tư

2.1. Trình hồ sơ các công trình có liên quan để thẩm tra, phê duyệt Quyết toán đúng theo quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BTC, ngày 18/01/2016 và Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

2.2. Đối với các công trình có nguồn vốn nhân dân đóng góp, thực hiện nghiêm việc lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định tại Nghị định số 161/2016/NĐ-CP, ngày 02/12/2016 của Chính phủ.

2.3 Đối với các công trình có nguồn vốn nhân dân đóng góp, thực hiện thực hiện việc ghi thu ghi chi theo đúng quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BTC ngày 24/02/2012 của Bộ Tài chính.

2.4. Chấn chỉnh công tác quản lý đầu tư xây dựng để nâng cao hiệu quả đầu tư xây dựng, bao gồm:

- Thường xuyên và nghiên cứu kỹ các quy định của pháp luật về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình (Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu; các văn bản hướng dẫn thi hành của các Bộ, ngành) để triển khai thực hiện theo đúng quy định;

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát các nhà thầu thi công, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát trong việc lập hồ sơ, thi công công trình đúng theo quy định.

- Kiểm tra kỹ các hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu; phải giám sát chặt chẽ trong việc chấm thầu, xét thầu và kiến nghị nhà thầu trúng thầu, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm Luật Đấu thầu và các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng; phải xử lý nghiêm các nhà thầu vi phạm nhằm đưa công tác đấu thầu đi vào nền nếp, đạt được tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch trong đấu thầu;

- Ký kết hợp đồng các gói thầu phải đầy đủ các nội dung theo quy định (bao gồm phụ lục khối lượng và đơn giá chi tiết);

- Phải cập nhật và lưu trữ hồ sơ hoàn thành công trình thật đầy đủ và đúng quy định tại phụ lục số IV, Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

3. Yêu cầu các đơn vị.

- Đề nghị UBND xã Quảng Khê và UBND xã Đăk Som nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm trong việc chậm quyết toán dự án hoàn thành; làm rõ trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị trong việc chậm thực hiện quyết toán dự án hoàn thành theo quy định của pháp luật.

- Đề nghị UBND xã Quảng Khê thu hồi nộp ngân sách số **tiền 36.469.000 đồng** đối với gói thầu xây dựng công trình Đường giao thông thôn 4 (từ nhà ông Đông đến quốc lộ 28), xã Quảng Khê.

* Số tiền thu hồi yêu cầu nộp vào Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông, tại tài khoản số: **39490104495700000.**

Sở Kế hoạch và Đầu tư yêu cầu chủ đầu tư triển khai thực hiện các nội dung nêu trên trong Kết luận thanh tra và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông (thông qua Thanh tra Sở) sau 15 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra để tổng hợp báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bộ KH&ĐT;
- Thanh tra Bộ KH&ĐT;
- UBND tỉnh Đắk Nông;
- Thanh tra tỉnh Đắk Nông;
- Lãnh đạo Sở;
- UBND huyện Đăk G'long;
- Lưu VT, TTr Sở, H/sơ đoàn TTr.
- Web Sở.

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH ĐẮK NÔNG

Sở Kế hoạch và Đầu tư
skhdt@daknong.gov.vn
04.07.2019 09:22:56 +07:00

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Dưỡng

BIỂU TỔNG HỢP

(Kèm theo Kết luận số: 1290 /KLTTr-SKH ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đăk Nông)

ĐVT: Đồng

Tên dự án/ nội dung	Đường giao thông thôn Đắk Lang (từ nhà bà Nguyệt đến đường nhựa đi Đồng Nai 4), xã Quảng Khê	Đường giao thông thôn 4 (từ nhà ông Đông đến quốc lộ 28), xã Quảng Khê	Đường giao thông thôn 3 (từ đường nhựa Đồng Nai 4 đến Đến chùa rẽ tới Hương Trà), xã Quảng Khê	Đường giao thông thôn 10 (từ nhà ông Long đến nhà ông Bi), xã Quảng Khê;	Trường Tiểu học Lê Văn Tám; Hạng mục: Sân bê tông, cổng, tường rào	Công trình Trường Tiểu học Lê Văn Tám, Hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng (02 tầng)
I. Giai đoạn chuẩn bị đầu tư:						
1. Chủ trương đầu tư:	Theo quyết định số 1558/QĐ-UBND, ngày 27/9/2017 của UBND tỉnh Đăk Nông	Theo quyết định số 1558/QĐ-UBND, ngày 27/9/2017 của UBND tỉnh Đăk Nông	Theo quyết định số 638/QĐ-UBND, ngày 26/4/2018 của UBND tỉnh Đăk Nông	Theo quyết định số 638/QĐ-UBND, ngày 26/4/2018 của UBND tỉnh Đăk Nông	Theo quyết định số:1558/QĐ-UBND, ngày 27/9/2017 của UBND tỉnh Đăk Nông	Theo quyết định số: 638/QĐ-UBND, ngày 26/4/2018 của UBND tỉnh Đăk Nông
2. Đơn vị tư vấn khảo sát lập dự án	UBND xã Quảng Khê	UBND xã Quảng Khê	Ban quản lý CTMTQG xã Quảng Khê	Ban quản lý CTMTQG xã Quảng Khê	UBND xã Đắk Som	UBND xã Đắk Som
3. Hồ sơ Pháp lý:	Cơ bản đầy đủ					
4. Quyết định đầu tư:	Quyết định số 116a/QĐ-UBND, ngày 30/10/2017 của Chủ tịch UBND xã Quảng Khê	Quyết định số 113/QĐ-UBND, ngày 27/10/2017 của Chủ tịch UBND xã Quảng Khê	Quyết định số 47/QĐ-UBND, ngày 19/6/2018 của Chủ tịch UBND xã Quảng Khê	Quyết định số 49/QĐ-UBND, ngày 19/6/2018 của Chủ tịch UBND xã Quảng Khê	Quyết định số 73/QĐ-UBND, ngày 27/9/2017 của UBND xã Đắk Som	Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của UBND xã Đắk Som
Hình thức đầu tư:	Xây dựng mới	Xây dựng mới	Xây dựng mới	Xây dựng mới	Xây dựng mới	Xây dựng mới
Hình thức quản lý dự án:	Chủ đầu tư tự quản lý dự án với sự quản lý giám sát và chỉ đạo của ban giám sát cộng đồng	Chủ đầu tư tự quản lý dự án với sự quản lý giám sát và chỉ đạo của ban giám sát cộng đồng	Chủ đầu tư tự quản lý dự án	Chủ đầu tư tự quản lý dự án	Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án	Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án
Năng lực thiết kế	Chủ đầu tư lập hs theo thiết kế mẫu	Chủ đầu tư lập hs theo thiết kế mẫu	Chủ đầu tư lập hs theo thiết kế mẫu	Chủ đầu tư lập hs theo thiết kế mẫu	Hạng II	Hạng II
Tổng mức đầu tư:	327.472.000	1.021.887.000	759.873.000	432.558.000	905.000.000	3.210.000.000
Chi phí xây dựng	327.472.000	1.021.887.000	759.873.000	432.558.000	707.035.000	2.548.602.000
Chi phí QLDA					31.327.000	112.921.000
Chi phí thiết bị						
Chi phí TVĐT XD					85.086.000	233.974.000
Chi phí khác					50.127.000	176.763.000
Chi phí đền bù giải phóng MB						
Chi phí dự phòng					31.425.000	137.740.000
Nguồn vốn	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2017	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2017	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2018	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2018	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2017	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2018, 2019
Thời hạn đầu tư:	Năm 2017	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2018	Năm 2017	Năm 2018, 2019
Thẩm quyền phê duyệt	UBND xã Quảng Khê	UBND xã Quảng Khê	UBND xã Quảng Khê	UBND xã Quảng Khê	UBND xã Đắk Som	UBND xã Đắk Som
Vốn đối ứng						

Tên dự án/ nội dung	Đường giao thông thôn Đăk Lang (từ nhà bà Nguyệt đến đường nhựa đi Đồng Nai 4), xã Quảng Khê	Đường giao thông thôn 4 (từ nhà ông Đông đến quốc lộ 28), xã Quảng Khê	Đường giao thông thôn 3 (từ đường nhựa Đồng Nai 4 đến Đến chùa rẽ tới Hương Trà), xã Quảng Khê	Đường giao thông thôn 10 (từ nhà ông Long đến nhà ông Bi), xã Quảng Khê;	Trường Tiểu học Lê Văn Tám; Hạng mục: Sân bê tông, cổng, tường rào	Công trình Trường Tiểu học Lê Văn Tám, Hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng (02 tầng)
II. Giai đoạn thực hiện dự án:						
1. Đơn vị tư vấn khảo sát thiết kế:	UBND xã Quảng Khê	UBND xã Quảng Khê	Ban quản lý CTMTQG xã Quảng Khê	Ban quản lý CTMTQG xã Quảng Khê	Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Kiến Trúc Việt	Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng ADN
2. Tổng dự toán hoặc DT được duyệt	327.472.000	1.021.887.000	759.873.000	432.558.000	905.000.000	3.210.000.000
3. Giá trị gói thầu được duyệt:	327.472.000	1.021.887.000	759.873.000	432.558.000	763.206.000	2.775.543.000
4. Giá trị trúng thầu					761.636.000	2.768.837.000
5. Giảm sau đấu thầu					1.570.000	6.706.000
6. Tỷ lệ giảm so với giá trị mời thầu					0,206	0,242
7. Hình thức lựa chọn nhà thầu:	Tham gia thực hiện của cộng đồng	Tham gia thực hiện của cộng đồng	Tham gia thực hiện của cộng đồng	Tham gia thực hiện của cộng đồng	Chào hàng cạnh tranh rút gọn	Đấu thầu rộng rãi
8. Nhà thầu trúng thầu xây dựng:	Nhóm cộng đồng thôn Đăk Lang, xã Quảng Khê	Nhóm cộng đồng thôn 4 xã Quảng Khê	Nhóm cộng đồng thôn 3 xã Quảng Khê	Nhóm cộng đồng thôn 02 xã Quảng Khê	Công ty TNHH PTHL	Công ty TNHH MTV xây dựng Trí Nguyên
9. Giá trị hợp đồng	327.472.000	1.021.887.000	759.873.000	432.558.000	761.636.000	2.768.837.000
10. Hình thức hợp đồng	Trọn gói	Trọn gói	Trọn gói	Trọn gói	Trọn gói	Trọn gói
11. thời gian thi công theo hợp đồng	08/11/2017-07/01/2018	23/01/2018-23/03/2018	24/7/2018-21/10/2018	12/9/2018-11/11/2018	120 ngày	120 ngày
12. Ngày khơi công - hoàn thành	08/11/2017- 28/12/2017	23/01/2018-23/03/2018	24/7/2018-12/10/2018	12/9/2018-09/11/2018	21/12/2017-31/01/2018	24/12/2018-23/03/2019
13. Điều kiện để ký hợp đồng xây lắp:	Thương thảo hợp đồng					
14. Thời gian thi công thực tế	08/11/2017- 28/12/2017	23/01/2018-23/03/2018	24/7/2018-12/10/2018	12/9/2018-09/11/2018	40 ngày	120 ngày
15. Nhà thầu tư vấn giám sát	Ban giám sát đầu tư cộng đồng thôn Đăk Lang, xã Quảng Khê	Ban giám sát đầu tư cộng đồng thôn 4, xã Quảng Khê	Ban giám sát đầu tư cộng đồng thôn 3, xã Quảng Khê	Ban giám sát đầu tư cộng đồng thôn 10, xã Quảng Khê	Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng AND	Công ty TNHH xây dựng Hoàng Lâm
III: Vốn kế hoạch đã giao:	**185.000.000**	**661.000.000**	**470.000.000**	**270.000.000**	**905.000.000**	**2.215.000.000**
IV: Giá trị khối lượng đã thực hiện	**327.472.000**	**1.021.887.000**	**759.873.000**	**268.517.000**	**878.978.000**	**2.962.362.650**
Chi phí xây dựng	327.472.000	1.021.887.000	759.873.000	268.517.000	730.543.000	2.631.097.000
Chi phí thiết bị					30.387.000	35.680.650
Chi phí QLDA					82.593.000	118.822.000
Chi phí TVĐT XD					35.455.000	176.763.000
Chi phí khác						
Chi phí đền bù giải phóng MB						
Chi phí dự phòng						
V. Chi phí ứng trước						

Tên dự án/ nội dung	Đường giao thông thôn Đắk Lang (từ nhà bà Nguyệt đến đường nhựa đi Đồng Nai 4), xã Quảng Khê	Đường giao thông thôn 4 (từ nhà ông Đông đến quốc lộ 28), xã Quảng Khê	Đường giao thông thôn 3 (từ đường nhựa Đồng Nai 4 đến Đến chùa rẽ tới Hương Trà), xã Quảng Khê	Đường giao thông thôn 10 (từ nhà ông Long đến nhà ông Bi), xã Quảng Khê;	Trường Tiểu học Lê Văn Tám; Hạng mục: Sân bê tông, cổng, tường rào	Công trình Trường Tiểu học Lê Văn Tám, Hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng (02 tầng)
VI. Giai đoạn kết thúc đầu tư:						
1. Thực tế thanh toán	**180.574.000**	**620.724.000**	**469.693.000**	**432.558.000**	**854.307.000**	**2.215.000.000**
Chi phí xây dựng	180.574.000	620.724.000	469.693.000	432.558.000	705.872.000	1.995.666.000
Chi phí thiết bị					-	
Chi phí QLDA					30.387.000	35.680.650
Chi phí TVĐT XD					82.593.000	118.822.000
Chi phí khác					35.455.000	64.831.350
Chi phí đền bù giải phóng MB						
Chi phí dự phòng						
2. Thời gian bảo hành công trình	12 tháng	12 tháng	12 tháng	12 tháng	12 tháng	12 tháng